

Phụ lục
DANH MỤC VĂN BẢN RÀ SOÁT, KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT GÂY VƯỚNG MẮC, ÁCH TẮC, CẢN TRỞ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH
VÀ ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

(Kèm theo Báo cáo số: 109/BC-SGDĐT, ngày 29/4/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang)

STT	Tên văn bản ¹	Kết quả rà soát văn bản ²	Đề xuất, kiến nghị ³
1	Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc	<p>(Khoản 2, 4 Điều 2).</p> <p>- Chế độ học bổng của học sinh bằng 80% mức lương cơ bản (hiện tại mức lương cơ bản là 1.490.000 đồng), như vậy mỗi học sinh được hưởng mức học bổng là 1.192.000 đồng chia cho 30 ngày ăn/tháng, một học sinh có tiêu chuẩn là 39.000 đồng/ngày so với mặt bằng giá cả thị trường hiện tại là quá thấp; không đáp ứng yêu cầu tối thiểu về phát triển thể lực và trí tuệ đối với học sinh;</p> <p>- Thông tư liên tịch quy định quá chi tiết về danh mục trang thiết bị, học phẩm cấp đầu khóa học, hoặc đầu năm học; những thiết bị không cần thiết thì cấp phát nhiều lần, không phù hợp trong điều kiện hiện tại (cặp sách, giấy thủ công, hồ dán, áo đi mưa...).</p>	Để đảm bảo điều kiện cho học sinh các trường nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc yên tâm học tập, đề nghị Bộ Tài chính và Bộ GD&ĐT xem xét, phối hợp ban hành Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/ BTC-BGDĐT

¹ Nêu tên Luật, Nghị định, Thông tư đang gây khó khăn, vướng mắc, cản trở các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân, làm giảm hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

² Nêu cụ thể (điều, khoản, văn bản) về các quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ, các quy định không phù hợp với tình hình thực tiễn, gây khó khăn, vướng mắc, cản trở các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân, làm giảm hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong quá trình tổ chức thực hiện ở địa phương.

³ Nêu cụ thể đề xuất, kiến nghị: sửa đổi, bổ sung các quy định, văn bản QPPL theo hướng như thế nào.

STT	Tên văn bản ¹	Kết quả rà soát văn bản ²	Đề xuất, kiến nghị ³
2	Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập	<p>Điểm a, Khoản 1 Điều 22; Khoản 2 Điều 24</p> <p>Nghị định số 16/2015/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 06/4/2015, tuy nhiên các đơn vị sự nghiệp công trong lĩnh vực GD&ĐT vẫn đang áp dụng thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.</p>	<p>- Phương án 1: Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành có liên quan sớm trình duyệt Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục làm cơ sở để các địa phương nghiên cứu, đẩy mạnh xã hội hóa phát triển lĩnh vực này, góp phần giảm bớt áp lực cân đối từ ngân sách nhà nước.</p> <p>- Phương án 2: Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (trong đó bao gồm cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo) trình Chính phủ ban hành sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP.</p>